

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HS-ST

Ngày: 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Tâm và bà Đặng Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999, tại tỉnh Đồng Nai; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 8, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ, con; Bị bắt tạm giữ từ ngày 21-6-2021 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố G - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Duy H; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ và đối tượng tên N (chưa rõ nhân thân) là bạn bè quen biết, thường xuyên rủ nhau sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ, ngày 21-6-2021, N gọi điện cho Đ nói “*Kiểm cái 01 triệu chơi*”, nghĩa là N nói Đ mua 1.000.000đ ma túy để cả 02 cùng sử dụng thì Đ đồng ý. Đ hỏi N “*Khi nào sử dụng*” thì N trả lời “*cứ mua đi*”, rồi tắt máy.

Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đang ngồi uống rượu với Nguyễn Duy T, trú tại tổ dân phố 4, phường N, Nguyễn Duy H, trú tại tổ dân phố 3, phường N, T1 và H1 (không rõ nhân thân) tại nhà T1, N tiếp tục gọi điện cho Đ nói Đ mang ma túy đến nhà nghỉ M ở tổ dân phố 3, phường N để sử dụng. Lúc này, Đ gọi điện cho L (*chưa rõ nhân thân*) hỏi mua “*góc 8*” ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng thì L đồng ý và hẹn Đ đến dãy nhà trọ tại tổ 03, phường N để giao nhận ma túy. Đ mượn xe mô tô AirBlade BKS 48B1-605.22 của H1 đến gặp L. Sau khi lấy ma túy, Đ nói L cho nợ tiền ma túy thì L đồng ý. Đ cất ma túy trong người rồi điều khiển xe mô tô đến nhà nghỉ M gặp N. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô đến đường Nguyễn Viết X, cách nhà nghỉ M khoảng 150m thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố G phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- 01 túi nhựa cứng được hàn kín các góc, kích thước (3x2,2)cm, bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Được niêm phong trong bì thư kí hiệu 01).

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh (Được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02).

- 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade BKS 48B1- 605.22, màu đen vàng đồng.

Tại Kết luận giám định số 103/KLMT-PC09 ngày 24-6-2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được gói trong bì thư niêm phong là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3599 gam. Hoàn trả sau giám định 01 túi nhựa cứng và 0,2906 gam ma túy đựng trong gói zipper chỉ đỏ.

Cáo trạng số 74/CT-VKS-GN ngày 05-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt

bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận ngày 23-7-2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 35/QĐ-CQĐT-ĐKTMT, trả lại chiếc xe Honda AirBlade BKS 48B1- 605.22 cho anh Nguyễn Duy H là chủ sở hữu hợp pháp do khi Đ mượn xe thì anh H1 không biết Đ sử dụng xe đi mua ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nhựa cứng và 0,2906 gam ma túy đựng trong gói zipper chỉ đỏ, hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố về tội danh và điều luật như Cáo trạng là đúng, không oan. Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác lưu tại hồ sơ vụ án nên có căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 21-6-2021 tại tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn Đ đã tàng trữ trái phép 0,3599 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Methamphetamine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận ngày 23-7-2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 35/QĐ-CQĐT-ĐKTMT, trả lại chiếc Honda AirBlade BKS 48B1- 605.22 cho anh Nguyễn Duy H là chủ sở hữu hợp pháp do khi Đ mượn xe thì anh H1 không biết Đ sử dụng xe đi mua ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nhựa cứng và 0,2906 gam ma túy đựng trong gói zipper chỉ đỏ, hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[8] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo, là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 21-6-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận ngày 23-7-2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 35/QĐ-CQĐT-ĐKTMT, trả lại chiếc Honda AirBlade BKS 48B1- 605.22 cho anh Nguyễn Duy H là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nhựa cứng và 0,2906 gam ma túy đựng trong gói zipper chỉ đỏ, hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ mình trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Phòng HS, NV CA thành phố Gia Nghĩa;
- CCTHADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Thị Ngọc